

Bản án số: 08/2026/HS-ST

Ngày 27 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Sửu

Ông Trần Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2025/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Văn D, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1989; nơi thường trú: thôn S, xã N, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Vũ Văn T và bà Đỗ Thị H; vợ: Nguyễn Thị H1, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: (1). Bản án số 54/2009/HSST ngày 28/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự, (2). Bản án số 03/2010/HSST ngày 12/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự, (3). Bản án số 80/2015/HSST ngày 04/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996; nơi thường trú: Thôn S, xã N, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Những làm chứng:

1. Ông Phạm Phú Đ, sinh năm 1970 (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 30/7/2025, tại gia đình Vũ Văn D, thôn S, xã N, tỉnh Bắc Ninh tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp cùng Công an xã N, tỉnh Bắc Ninh tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Vũ Văn D có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- Thu trên mặt đệm trong phòng ngủ D đang ngồi: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viên màu đỏ bên trong đựng chất cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “QT”.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI: 356586100122850, số thuê bao: 0353321196 và 01 (một) điện thoại di động Goly, màu đen số Imei1: 862101075915228; Imei2: 862101077015223, số thuê bao 0357965504 (bút lục 26- 27).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn D thu giữ:

- 01 (một) lọ thủy tinh màu xanh, có nắp đậy màu xanh bên trong đựng:

- + 05 (năm) gói giấy bạc bên trong mỗi gói đều đựng 01 (một) túi nilon, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

- + 01 (một) túi nilon một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

- + 01 (một) túi nilon một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng 05 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

- + 01 (một) túi nilon một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng 08 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

- 01 (một) lọ nhựa màu xanh đen, có nắp đậy màu xanh đen bên trong đựng: 04 (bốn) gói giấy bạc bên trong mỗi gói đều đựng 01 (một) túi nilon, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

- 01 (một) con dao có chuôi bằng gỗ.

Tất cả được cho vào hộp bìa giấy, dán kín, niêm phong kí hiệu “KX”.

Ngoài ra, còn thu giữ trong ngăn tủ phòng ngủ nhà dưới của D nhiều túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ và thu giữ trên mặt đệm phòng ngủ nhà trên của D 01 cuộn giấy bạc (bút lục 33-35).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận như sau: Bản thân D sử dụng ma túy Heroine từ đầu năm 2024 nhưng chưa tham gia hình thức cai nghiện ma túy nào. Tháng 3/2024, D đi làm trên địa bàn tỉnh Sơn La thì quen biết một người đàn ông tên T1 nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình cùng làm việc D biết T1 là người cũng sử dụng ma túy Heroine nên D kết bạn zalo với T1 có tài khoản zalo là “Tráng” để tiện liên hệ nhưng không xin số điện thoại. Đến tháng 11/2024, D nghỉ làm ở tỉnh Sơn La về quê tại thôn S, xã N, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng cuối tháng 11/2024, T1 gọi qua zalo cho D nói muốn xuống nhà D chơi, D đồng ý và bảo T1 khi nào xuống thì mua hộ “1,5 cây” ma túy Heroine, T1 đồng ý. Sau đó,

T1 xuống gặp D ở nhà một mình, đưa cho D 01 túi nilon màu đen bên trong đựng khoảng 1,5 cây ma túy H2, D trả cho T1 số tiền 20.000.000 đồng (đ). Ngoài ra, T1 cho thêm D 01 viên ma túy tổng hợp để dùng thử. Sau khi mua được ma túy, D chia số ma túy Heroine này thành nhiều phần, một phần D gói trong các gói giấy bạc, phần còn lại và 01 viên ma túy tổng hợp D để trong túi các nilon, gói lại bằng giấy bạc rồi để trong 01 lọ thủy tinh và 01 lọ nhựa, cất trong bao tải ở khu vực nhà vệ sinh, mục đích để sử dụng dần. Buổi sáng ngày 29/7/2025, D lấy ma túy H2 (mua của T1) và 01 viên ma túy tổng hợp (Tráng cho) từ lọ thủy tinh để ở trong bao tải tại khu vực nhà vệ sinh ra để sử dụng. Đến khoảng hơn 09 giờ 30 phút ngày 30/07/2025, D tiếp tục lấy một phần ma túy từ số ma túy Heroine trong lọ thủy tinh, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, có viên màu đỏ cất trong túi quần đi vào phòng ngủ chuẩn bị sử dụng một mình thì có ông Phạm Phú Đ và ông Nguyễn Văn C đến, đi vào phòng ngủ của D chơi. Tại đây, D lấy túi nilon bên trong đựng ma túy Heroine để lên trên mặt nệm chuẩn bị sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ số vật chứng có liên quan (bút lục 111- 117, 122- 128).

Sau khi bắt quả tang, Công an xã N đã xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Vũ Văn D, Phạm Phú Đ và Nguyễn Văn C; kết quả D dương tính với chất ma túy “MET” và “MOR”, C và Đ âm tính với chất ma túy (bút lục 54- 55; 61- 62; 104-105).

Ngày 30/7/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định trưng cầu giám định số 10642 yêu cầu giám định mẫu vật được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT” và “KX” gửi giám định có phải là chất ma túy không? Loại ma túy gì? Có khối lượng là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số 1640/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,515 gam, loại Heroine (H).

Trong 01 (một) hộp bìa giấy ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định có:

- 01 (một) lọ thủy tinh màu xanh, nắp đây màu xanh, bên trong đựng:

- + Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viên màu đỏ, được đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc là ma túy, có tổng khối lượng 18,644 gam, loại Heroine (H).

- + Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 18,794 gam, loại Heroine (H).

- + Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viên màu đỏ, là ma túy, có tổng khối lượng 0,637 gam, loại Heroine (H).

- + Chất cục bột màu trắng đựng trong 08 (tám) gói giấy bạc, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 2,812 gam, loại Heroine (H).

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, được đựng 04 (bốn) gói giấy bạc (tất cả được đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu xanh, đen, nắp đậy màu xanh, đen) là ma túy, có tổng khối lượng 15,042 gam, loại Heroine (H).

- Tìm thấy chất ma túy, loại Heroine (H) trên 01 (một) con dao có chuôi bằng gỗ, không xác định được khối lượng (bút lục 48- 49).

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ, quá trình điều tra xác định được:

- 01 (một) con dao có chuôi bằng gỗ; nhiều túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ; 01 (một) quần giấy bạc là công cụ D sử dụng để chia nhỏ và đựng ma túy sử dụng dân.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI: 356586100122850, số thuê bao: 0353321196 là của chị Nguyễn Thị H1 là vợ của D, không liên quan đến việc phạm tội của D.

- 01 (một) điện thoại di động Goly, màu đen số Imei1: 862101075915228; Imei2: 862101077015223, số thuê bao 0357965504 là của D, không liên quan đến việc phạm tội.

Vật chứng chưa xử lý gồm:

+ Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,481 gam, loại Heroine (H).

+ Trong 01 (một) hộp bìa giấy ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định có:

- 01 (một) lọ thuỷ tinh màu xanh, nắp đậy màu xanh, bên trong đựng:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, được đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc là ma túy, có tổng khối lượng 18,304 gam, loại Heroine (H).

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 18,425 gam, loại Heroine (H).

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, là ma túy, có tổng khối lượng 0,571 gam, loại Heroine (H).

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 08 (tám) gói giấy bạc, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 2,710 gam, loại Heroine (H).

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, được đựng 04 (bốn) gói giấy bạc (tất cả được đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu xanh, đen, nắp đậy màu xanh, đen) là ma túy, có tổng khối lượng 14,725 gam, loại Heroine (H).

- 01 (một) con dao có chuôi bằng gỗ; nhiều túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ; 01 (một) quần giấy bạc.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI: 356586100122850, số thuê bao: 0353321196.

- 01 (một) điện thoại di động Goly, màu đen số Imei1: 862101075915228; Imei2: 862101077015223, số thuê bao 0357965504.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-KV3 ngày 17/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh đã giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn D từ 12 năm 06 tháng đến 12 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí, quyền kháng cáo.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, bị cáo không bị oan và có ý kiến tranh luận hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc người tham gia tố tụng vắng mặt: Những làm chứng đã được Tòa án đã triệu tập hợp nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai thể hiện quan điểm trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 30/7/2025, tại nhà ở, thôn S, xã N, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,515 gam ma túy, loại Heroine. Ngoài ra, Vũ Văn D còn có hành vi tàng trữ trái phép 55,929 gam ma túy, loại Heroine tại khu vực nhà vệ sinh của gia đình D. Tổng số ma túy Heroine D1 tàng trữ là 56,444 gam đều nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý; đã xâm phạm đến khách thể là

sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ.

Do vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra, tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, mức hình phạt như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc; cần xử phạt bị cáo mức 11 năm 09 tháng tù là đảm bảo được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện được sự khoan hồng của P.

Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 lọ thủy tinh, **nhiều túi nilon màu trắng**, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ; 01 cuộn giấy bạc, 01 con dao có chuôi bằng gỗ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI: 356586100122850, số thuê bao: 0353321196 của chị Nguyễn Thị H1 không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại chị H1 và 01 (một) điện thoại di động Goly, màu đen số Imei1: 862101075915228; Imei2: 862101077015223, số thuê bao 0357965504 của Vũ Văn D không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp với khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 89, 106, 135, 136, 293, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D **11** năm **09** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày **30/7/2025**.

2. Về việc xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT”, 01 (một) hộp bìa giấy ký hiệu “KX” bên trong đựng ma túy loại Heroin lại sau giám định được niêm phong bằng hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu; 01 (một) con dao có chuôi bằng gỗ; nhiều túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ; 01 (một) quần giấy bạc.

Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động Goly, màu đen số Imei1: 862101075915228; Imei2: 862101077015223, số thuê bao 0357965504, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại chị Nguyễn Thị H1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI: 356586100122850, số thuê bao: 0353321196.

(Vật chứng của vụ án như trong Quyết định chuyển vật chứng giữa Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Bắc Ninh và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3-Bắc Ninh.)

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Toàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 3 - tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN
DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN
DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

TAND tỉnh Bắc Ninh

10

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM-
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 3 - tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Toàn

